

Bản án số: 19/2023/HS-PT

Ngày: 10 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Hồng

- **Các Thẩm phán:** Bà Lê Thị Vân

Ông Đặng Ngọc Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý Số 160/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Trần Văn H; do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo: Trần Văn H, sinh năm 1989 tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: Thôn 1, xã Tân Lạc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V, sinh năm 1962 (đã chết); con bà Nguyễn Thị O, sinh năm: 1965; có 03 chị em, lớn nhất sinh 1983, bị cáo là con út trong gia đình; có vợ tên Mai Thị Ngọc H, sinh năm 1992; tiền án, tiền sự không;

Nhân thân: Ngày 19/01/2010, Trần Văn H bị Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng xét xử tại Bản án số: 04/2010/HS-ST xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 23/03/2011, bị Tòa án nhân dân huyện DH, tỉnh Lâm Đồng xét xử tại Bản án số: 08/2011/HS-ST xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của Bản án số: 04/2010/HS-ST là 33 tháng tù, đã được xóa án tích. Ngày 08/07/2014, bị Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng xét xử tại Bản án số: 36/2014/HS-ST xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/06/2022, chuyển tạm giam ngày 23/06/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị hại:

- Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 45/3 BTX, Phường 1, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Vợ chồng chị Vũ Thị Bích Ng và anh Đỗ Như Ph; địa chỉ: Số 268 NVC, phường LP, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nông Thị Thu H, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 69 PCT, phường Lộc Tiến, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Bích H1, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 8 ấp TT, xã TB, huyện VC, tỉnh Đồng Nai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10 năm 2021, bị cáo Trần Văn H thông qua mạng xã hội liên lạc với người dùng zalo tên “Chú ba giấy tờ” trao đổi về nội dung làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết là GCNQSDĐ). Giá làm 01 GCNQSDĐ là 20.000.000 đồng, hình thức làm chỉ cần gửi thông tin hình ảnh chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu và trích lục của thửa đất qua tài khoản Zalo, sau đó bị cáo chuyển một nửa tiền qua đường Bưu điện, GCNQSDĐ sẽ được gửi về cho bị cáo qua hình thức giao hàng tận nhà, sau khi nhận được GCNQSDĐ, Hà sẽ đưa số tiền còn lại cho người giao hàng để chuyển trả cho người có tài khoản zalo tên “Chú ba giấy tờ”. Sau khi thống nhất được cách làm GCNQSDĐ như trên thì bị cáo bắt đầu nhận làm GCNQSDĐ cho những ông bà cụ thể như sau:

Vào khoảng tháng 12/2021, bị cáo nhận làm 02 GCNQSDĐ cho chị Nguyễn Thị O với tổng số tiền là 65.000.000 đồng. Bị cáo đã giao cho chị O 01 GCNQSDĐ số CX005916 cấp ngày 01/12/2021 đối với thửa 51, tờ bản đồ 72, diện tích 6.435,7m² xã ĐTT, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng mang tên Nông Thị Thu H; 01 GCNQSDĐ số CX603162 cấp ngày 16/12/2021 đối với thửa đất 97, tờ bản đồ 29, diện tích 10.557,1m² xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng mang tên Nguyễn Thị O. Thu lợi bất chính 25.000.000 đồng.

Tháng 04/2022 cũng bằng hình thức trên Trần Văn H đã nhận làm 01 GCNQSDĐ cho chị Vũ Thị Bích Ng với giá là 30.000.000 đồng. Bị cáo đã giao cho chị Ng 01 GCNQSDĐ số CX603686 tại thửa đất số 113, tờ bản đồ số 24, xã Tân Lâm, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng diện tích 2.251,2m² mang tên Vũ Thị Bích Ng. Bị cáo thu lợi được số tiền 13.000.000 đồng.

Tổng số tiền Trần Văn H thu lợi bất chính từ việc làm GCNQSDĐ cho chị O và chị Ng là 38.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Trần Văn H thừa nhận bản thân Hà biết rõ chủ tài khoản Zalo “Chú ba giấy tờ” làm giả các GCNQSDĐ nhưng Trần Văn H đã giúp sức, thu thập thông tin, tài liệu về các thửa đất, thông tin của chủ sử dụng đất rồi cung cấp cho chủ tài khoản Zalo “Chú ba giấy tờ” tiến hành in ấn các GCNQSDĐ giả để được nhận được số tiền chênh lệch sau khi trả tiền công làm giả cho chủ tài khoản Zalo “Chú ba giấy tờ”.

Vật chứng còn thu giữ:

01 GCNQSDĐ số CX603686 đối với thửa đất số 113, tờ bản đồ số 24, diện tích 2.251,2m² mang tên Vũ Thị Bích Ng; 01 GCNQSDĐ số CX005916 cấp ngày 1/12/2021 đối với thửa 51, tờ bản đồ 72, diện tích 6435,7m² xã Định Trang Thượng, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng mang tên Nông Thị Thu H; 01 GCNQSDĐ quyền số CX603162 cấp ngày 16/12/2021 đối với thửa đất 97, tờ bản đồ 29, diện tích 10.557,1m² xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng mang tên Nguyễn Thị O; 01 tập Hợp đồng đặt cọc nhà đất; 01 tập thẻ có chữ Công ty TNHH bất động sản Minh Phong; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank; 01 hộp mực lăn tay; 05 bản photocopy GCNQSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất kèm tài liệu liên quan; 02 giấy sang nhượng đất tên K Boih; 01 giấy viết tay ngày 17/9/2021; 01 trích lục bản đồ địa chính thửa đất 51, tờ bản đồ 72; 01 hợp đồng ký gửi nhà đất ngày 13/6/2021; 02 bản photocopy Trích lục bản đồ địa chính; 01 điện thoại di động nút bấm có chữ Nokia; 03 sim điện thoại; 01 điện thoại Iphone của chị Vũ Thị Bích Ng; 01 điện thoại di động cảm ứng có chữ HTC của chị Mai Thị Ngọc H; tất cả đều được niêm phong và đang tạm giữ tại kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện DL. (các tang vật này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện DL đang quản lý theo các bút lục 46-47; 6367, 135-137); 01 (một) phong bì được niêm phong, có chữ ký của Phạm Văn Trung, Đặng Trần Thảo Nguyên và có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 (một) GCNQSDĐ số CX005916 cấp ngày 01/12/2021 mang tên Nông Thị Thu H; 01 (một) GCNQSDĐ quyền số CX603162 cấp ngày 16/12/2021 mang tên Nguyễn Thị O; 02 (hai) bì giấy được niêm phong, có chữ ký của Phạm Văn Trung, Trần Văn H, và hình dấu tròn màu đỏ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DL; 01 (một) bì giấy được niêm phong, có chữ ký của Phạm Văn Trung, Vũ Thị Bích Ng, và hình dấu tròn màu đỏ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DL (các tang vật này đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Thị Bích Ng và chị Nguyễn Thị O yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã nhận để làm GCNQSDĐ nhưng đến nay bị cáo chưa bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên qua bà H: Có đơn xin xét xử vắng mặt, có văn bản trình bày ý kiến về số tiền 100.000.000 đồng đặt cọc và số tiền

240.000.000 đồng dùng để nhận chuyển nhượng thửa đất số 113, tờ bản đồ số 24, xã Tân Lâm của chị Ng, hiện nay đã nhận lại đủ, không có ý kiến khiếu nại gì khác.

Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" quy định tại điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS 2015)

Tại Bản án số 80/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng đã xử;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức"

1. Về hình phạt: Áp dụng quy định tại điểm c, đ khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn H có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị O 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng); trả cho vợ chồng chị Vũ Thị Bích Ng, anh Đỗ Như Ph 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị số 49/QĐ-VKS-P7 ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị cấp phúc thẩm huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung do áp dụng pháp luật không đúng.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện DL đã nhận định đối với bị cáo. Không thắc mắc Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 huỷ bản án sơ thẩm do truy tố, xét xử chưa đúng về tội danh và chủ thể tham gia tố tụng để điều tra, truy tố xét xử lại vụ án theo trình tự thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây viết là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành trong hạn luật định nên thời hạn kháng nghị của là hợp lệ, nội dung kháng nghị là huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng để điều tra, truy tố, xét xử lại do áp dụng pháp luật không đúng đối với hành vi phạm tội và tội danh truy tố theo quy định của BLHS 2015.

[2] Vào khoảng tháng 10 năm 2021, bị cáo Trần Văn H thông qua mạng xã hội liên lạc với người dùng zalo tên “Chú ba giấy tờ” trao đổi về nội dung làm GCNQSDĐ. Sau khi biết được nơi cung cấp giấy tờ giả, bị cáo đã liên hệ làm GCNQSDĐ cho chị Nguyễn Thị O với tổng số tiền là 65.000.000 đồng. Bị cáo đã giao cho chị O 01 GCNQSDĐ số CX005916 cấp ngày 01/12/2021 đối với thửa 51, tờ bản đồ 72, diện tích 6.435,7m² xã ĐTT, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng mang tên Nông Thị Thu H; 01 GCNQSDĐ số CX603162 cấp ngày 16/12/2021 đối với thửa đất 97, tờ bản đồ 29, diện tích 10.557,1m² xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng mang tên Nguyễn Thị O, bị cáo thu lợi được 25.000.000 đồng. Tiếp theo vào tháng 04/2022 Trần Văn H nhận làm 01 GCNQSDĐ cho chị Vũ Thị Bích Ng với giá là 30.000.000 đồng. Bị cáo đã giao cho chị Ng 01 GCNQSDĐ số CX603686 tại thửa đất số 113, tờ bản đồ số 24, xã Tân Lâm, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng diện tích 2251,2m² mang tên Vũ Thị Bích Ng, bị cáo thu lợi được số tiền 13.000.000 đồng.

Tổng số tiền Trần Văn H thu lợi bất chính từ việc làm GCNQSDĐ cho chị O và chị Ng là 38.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Trần Văn H thừa nhận bản thân Hà không biết chủ tài khoản Zalo “Chú ba giấy tờ” làm giả các GCNQSDĐ nhưng Trần Văn H tiếp cận, nói với chị O, chị Ng là có quen với người ở Phòng Tài nguyên & Môi trường tỉnh Lâm Đồng có làm được GCNQSDĐ để chị O, chị Ng tin và thu thập thông tin, tài liệu về các thửa đất, thông tin của chủ sử dụng đất rồi cung cấp cho chủ tài khoản Zalo “Chú ba giấy tờ” tiến hành làm giả các GCNQSDĐ giả để chiếm đoạt số tiền chênh lệch sau khi trả tiền công làm giả cho chủ tài khoản Zalo “Chú ba giấy tờ”. Bị cáo chiếm đoạt của chị O và chị Ng số tiền 38.000.000 đồng. Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức” theo quy định tại điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 341 BLHS 2015, sau đó đã bị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng kháng nghị đề nghị huỷ để xác định lại tội danh theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, HĐXX phúc thẩm thấy rằng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu trong phần nội dung vụ án. Bị cáo trình bày không biết “Chú ba giấy tờ” là ai, chỉ biết thông tin qua mạng xã hội nhưng bị cáo nói với chị O, chị Ng là có quen biết với người làm ở Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng làm được giấy tờ đất đai mà chị O, chị

Ng cần. Xét thấy, bị cáo Trần Văn H có hành vi gian dối khi đưa ra thông tin làm GCNQSDĐ không có thật để chị Nguyễn Thị O và chị Nguyễn Thị Bích Ngọc tin là có thật mục đích để chiếm đoạt tài sản, bị cáo biết rõ các giấy tờ bị cáo nhận làm cho chị O, chị Ng là hoàn toàn giả, không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hành. Đồng thời cần xác định lại các chủ thể tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật. Xét thấy, bản án sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật nhưng không thuộc trường hợp HĐXX sửa bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 357 BLHS 2015. Kháng nghị hủy bản án sơ thẩm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Từ những nhận định trên HĐXX phúc thẩm chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo trình tự thủ tục chung.

[4] Về án phí: Do hủy bản án sơ thẩm nên án phí sẽ được quyết định khi xét xử lại vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận toàn bộ Quyết định kháng nghị số 49/QĐ-VKS-P7 ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

Giao hồ sơ vụ án cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện DL điều tra, truy tố xét xử lại theo thủ tục chung.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện DL (03);
- VKSND huyện DL (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện DL (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện DL (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (02);
- Người liên quan (02);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng